

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và Chương trình hành động số 41-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về “tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”.**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về “tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới”; Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

#### **1. Mục đích.**

- Tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trở thành một thành phần quan trọng trong nền kinh tế với nhiều mô hình liên kết gắn với xây dựng nông thôn mới; giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập các thành viên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

#### **2. Yêu cầu.**

- Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; phù hợp với các kế hoạch, quy hoạch các ngành, lĩnh vực khác của địa phương; khắc phục hạn chế, yếu kém trong việc phát triển kinh tế tập thể thời gian qua, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không hình thức và tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện trong giai đoạn mới.

- Gắn kết nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; chú trọng phát triển kinh tế hợp tác, trọng tâm là phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều



hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

## **II. MỤC TIÊU.**

### **1. Mục tiêu tổng quát.**

- Tiếp tục củng cố, đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã cả chiều rộng và chiều sâu; phân đầu khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã có đóng góp tỷ trọng ngày càng cao trong nền kinh tế, tạo điều kiện để thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia vào kinh tế tập thể; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể với nhiều mô hình hợp tác, liên kết hoạt động năng động, hiệu quả, bền vững trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể.

- Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tổ chức, quản lý, hiệu quả hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh của các tổ chức kinh tế tập thể, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể.**

#### **2.1. Mục tiêu đến năm 2025**

- Hàng năm, thành lập mới thêm 01-02 hợp tác xã và 01- 02 tổ hợp tác. Phần đầu cuối năm 2025, toàn huyện có khoảng 52 hợp tác xã và 15 tổ hợp tác.

- Phần đầu tốc độ tăng trưởng về doanh thu bình quân của hợp tác xã khoảng  $07\% \div 08\%/năm$ .

- Mỗi xã, thị trấn có ít nhất 01 hợp tác xã hoạt động hiệu quả (*tổng số hợp tác xã hoạt động hiệu quả là 25*), chiếm 48% tổng số hợp tác xã.

- Phần đầu 70% cán bộ quản lý hợp tác xã được qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hợp tác xã và pháp luật liên quan.

- Phần đầu mỗi năm, phát triển ít nhất thêm 02 hợp tác xã nông nghiệp; trong đó, có ít nhất 01 mô hình hợp tác xã hoạt động có chuỗi liên kết gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Đến cuối năm 2025, có 50% hợp tác xã nông nghiệp áp dụng các kỹ thuật thâm canh, ứng dụng công nghệ cao; có khoảng 70% các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và kinh doanh.

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và hợp tác xã, phần đầu có khoảng 05 hợp tác xã, chiếm 10% tổng số hợp tác xã có liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.



## **2.2. Mục tiêu đến năm 2030.**

- Nâng tổng số hợp tác xã toàn huyện khoảng 60 hợp tác xã và trên 21 tổ hợp tác.
- Mỗi xã, thị trấn có ít nhất 02 hợp tác xã hoạt động hiệu quả (*tổng số hợp tác xã hoạt động hiệu quả là 30*), chiếm trên 50% tổng số hợp tác xã.
- Phân đầu 100% cán bộ quản lý hợp tác xã được qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hợp tác xã và pháp luật liên quan.
- 100% hợp tác xã tổ chức, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã.
- 50% cán bộ quản lý hợp tác xã có trình độ cao đẳng, đại học trở lên.
- Xây dựng 20 mô hình, tương đương 34% tổ chức kinh tế tập thể ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững.

## **2.3. Định hướng đến năm 2045.**

- Duy trì hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể hiện có và thành lập mới tổ chức kinh tế tập thể, nâng tổng số hợp tác xã lên thành 80 hợp tác xã, 36 tổ hợp tác.
- 100% hợp tác xã tổ chức, hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã.
- 70% số hợp tác xã hoạt động từ loại khá trở lên, không để tình trạng hợp tác xã tồn tại trên hình thức; doanh thu bình quân của các hợp tác xã, tổ hợp tác tăng từ 10÷12%/năm.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Quán triệt nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.**

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân, nhận thức đúng, đầy đủ về phát triển kinh tế tập thể là yêu cầu và xu thế tất yếu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

- Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 20-NQ/TW phải phù hợp với từng đối tượng; bảo đảm thiết thực và hiệu quả với các hình thức đa dạng, phong phú, nhấn mạnh tầm quan trọng của kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã.

- Kịp thời tổ chức khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, các mô hình kinh tế hợp tác điển hình ở các lĩnh vực trên phạm vi toàn huyện.



## **2. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể**

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung hỗ trợ: Thành lập mới; hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; tuyên truyền, đào tạo nâng cao năng lực, nhận thức; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu; đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm...

Lồng ghép nội dung phát triển kinh tế tập thể vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm; cân đối, bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với khu vực kinh tế tập thể phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và điều kiện cụ thể của địa phương theo từng giai đoạn.

Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ kinh tế tập thể; kịp thời phát hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Về chính sách phát triển nguồn nhân lực:

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về quy định mức hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2022-2025.

+ Tổ chức đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực cho các tổ chức kinh tế tập thể theo đúng mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện chuẩn hóa các chức danh quản lý trong tổ chức kinh tế tập thể (giám đốc, kế toán, kiểm soát) theo quy định; hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước để đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công tác trong khu vực kinh tế tập thể chưa đạt tiêu chuẩn chức danh vị trí đang đảm nhiệm.

- Chính sách đất đai:

+ Khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể tích tụ đất đai cho sản xuất, kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp để hình thành chuỗi sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm quy mô lớn.

+ Thực hiện các chính sách về ưu đãi hợp lý về giá và thời gian cho thuê đất đối với các tổ chức kinh tế tập thể chuyển đổi và thành lập mới chưa được hỗ trợ thuê đất, bảo đảm sử dụng đất đai có hiệu quả.

+ Thực hiện các chính sách hỗ trợ về đất đai cho các tổ chức kinh tế tập thể theo các quy định hiện hành.



- Chính sách tài chính, tín dụng:

+ Hỗ trợ phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm bền vững; nâng cao năng lực tài chính, quản trị điều hành, các tiêu chuẩn, điều kiện cấp tín dụng của các tổ chức kinh tế tập thể để tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng đối với các dự án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

+ Thực hiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ phí kiểm toán, bảo hiểm nông nghiệp đối với các tổ chức kinh tế tập thể theo quy định.

+ Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát.

- Chính sách khoa học - công nghệ:

+ Thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí cung cấp dịch vụ tư vấn về quản lý và khoa học - công nghệ đối với các tổ chức kinh tế tập thể trên cơ sở nhu cầu và hợp đồng ký kết với cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn theo quy định; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể có dự án ứng dụng, nâng cao trình độ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo được vay vốn trung, dài hạn từ Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh hoặc quốc gia.

+ Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể tích cực đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số theo Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chính sách hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng:

+ Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể tham gia các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh; tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước.

- Chính sách bảo hiểm xã hội: Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định; các thành viên khác không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Các chính sách khác: Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể đối với vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; việc hỗ trợ cần tập trung và đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

### **3. Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.**

- Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các hợp tác xã chưa chuyển



đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể mở rộng thành viên, đa dạng hóa các loại thành viên trong tổ chức (*thành viên chính thức và thành viên liên kết*) tùy theo nhu cầu, khả năng đóng góp và mức độ tham gia; tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện; liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực; chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, từng bước thực hiện chuyển đổi số, tham gia kinh tế số.

- Phát triển các chuỗi giá trị liên kết từ nông dân đến doanh nghiệp, thông qua kết nối của các hợp tác xã, tổ hợp tác, trong đó Hợp tác xã là nòng cốt, đảm bảo các hợp tác xã làm tốt dịch vụ cung cấp vật tư đầu vào, hướng dẫn quy trình kỹ thuật theo yêu cầu của thị trường và tổ chức tiêu thụ sản phẩm đem lại giá trị cao.

- Khuyến khích phát triển các hợp tác xã nông nghiệp gắn với sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho thành viên tạo thành chuỗi giá trị khép kín, các sản phẩm OCOP (Bơ, cà phê, chè, măng cụt, sầu riêng...)... qua đó nâng cao thu nhập cho người dân, đẩy mạnh giới thiệu nông sản chủ lực của Bảo Lâm đến người tiêu dùng.

- Tăng cường năng lực quản trị HTX theo hướng công khai, minh bạch; củng cố bộ máy kế toán. Tạo điều kiện cho HTX tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Đẩy mạnh các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ các HTX áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất, thực hiện sản xuất theo quy trình thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, hữu cơ...); thực hiện chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ về giống, công nghệ về sơ chế, bảo quản - chế biến nông sản, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm.

#### **4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể gắn với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong phát triển kinh tế tập thể.**

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế hợp tác, hợp tác xã. Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể cấp huyện đến cấp xã kịp thời theo dõi, giám sát, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng.



- Khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước thực hiện chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm; triển khai có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kinh tế tập thể, liên thông với hệ thống đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

- Quan tâm, phát triển các tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể trong các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã

#### **5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp đối với phát triển kinh tế tập thể.**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp của huyện tổ chức tuyên truyền, vận động thanh niên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trong việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên thanh niên, sức mạnh của nông dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tham gia xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**


1. Các cấp ủy Đảng có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến kế hoạch này đến tất cả các chi bộ, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện của cấp mình phù hợp chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương.

2. Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa bằng Kế hoạch; thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể tích cực tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, hiệu quả của HTX, các cơ chế chính sách của nhà nước đối với kinh tế tập thể; vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia xây dựng và phát triển KTTT, HTX. Tăng cường chức năng giám sát việc thực hiện Luật HTX và các chính sách phát triển KTTT, HTX.





4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và Chương trình hành động số 41-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng và kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, nhân dân trong huyện.

5. Các đồng chí ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách thực hiện tốt Kế hoạch này. 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- VP Tỉnh ủy (b/c),
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Các Ban Đảng Huyện ủy,
- Ủy ban Mặt trận và các Đoàn thể huyện,
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn,
- Các các đ/c Huyện ủy viên,
- Trang TTĐT huyện,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

  
  
**Nguyễn Trung Kiên**